

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH
VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 0812.4-CV/DAT

*"V/v Giải trình chênh lệch bảng cân đối kế
toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2022 trước và
sau khi soát xét"*

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 08 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN

Mã chứng khoán: DAT

Trước tiên Công ty xin gửi lời chào trân trọng đến Quý cơ quan và chân thành cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của Quý cơ quan trong suốt thời gian qua.

Căn cứ theo thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Theo Báo cáo tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2022 đã được kiểm toán, Công ty xin giải trình chênh lệch một số chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 06 năm 2022 giữa báo cáo sau khi soát xét của kiểm toán và báo cáo tự lập như sau:

I. Chênh lệch trên Bảng cân đối kế toán:

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Ngày 30 tháng 06 năm 2022		Chênh lệch
		Báo cáo soát xét	Báo cáo tự lập	
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.233.523.074.435	1.256.891.021.832	(23.367.947.397)
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn	502.002.113.899	525.370.061.296	(23.367.947.397)
136	6. Phải thu ngắn hạn khác	8.737.894.436	32.105.841.833	(23.367.947.397)
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN	472.853.459.892	447.453.459.892	25.400.000.000
210	I. Các khoản phải thu dài hạn	31.695.003.585	6.295.003.585	25.400.000.000
215	5. Phải thu về cho vay dài hạn	25.400.000.000	0	25.400.000.000
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.706.376.534.327	1.704.344.481.724	2.032.052.603
300	C. NỢ PHẢI TRẢ	977.007.929.575	976.804.724.315	203.205.260
310	I. Nợ ngắn hạn	892.730.003.415	892.526.798.155	203.205.260
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.702.970.574	4.499.765.314	203.205.260
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	729.368.604.752	727.539.757.409	1.828.847.343

410	I. Vốn chủ sở hữu	719.105.219.652	717.276.372.309	1.828.847.343
421	11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	130.526.154.138	128.697.306.795	1.828.847.343
421b	-LNST chưa phân phối kỳ này	43.175.527.508	41.346.680.165	1.828.847.343
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.706.376.534.327	1.704.344.481.724	2.032.052.603

II. Nguyên nhân chênh lệch:

- Do báo cáo tự lập của Công ty phân loại sai một khoản tiền cho vay là 25.400.000.000 đồng từ phải thu về cho vay dài hạn sang phải thu ngắn hạn khác. Báo cáo soát xét đã điều chỉnh tăng “Phải thu về cho vay dài hạn” và điều chỉnh giảm “Phải thu ngắn hạn khác” (mã số 136) số tiền cho vay này.

- Do báo cáo tự lập của Công ty chưa ghi nhận khoản tiền lãi cho vay là 2.032.052.603 đồng vào phải thu ngắn hạn khác. Báo cáo soát xét đã điều chỉnh tăng “Phải thu ngắn hạn khác” (mã số 136) số tiền lãi cho vay này.

- Do tăng khoản tiền lãi cho vay 2.032.052.603 đồng (Tăng doanh thu hoạt động tài chính) làm cho Thuế thu nhập doanh nghiệp tăng 203.205.260 đồng và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 1.828.847.343 đồng. Báo cáo soát xét đã điều chỉnh tăng “Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước” (mã số 313) và điều chỉnh tăng “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” (mã số 421, 421b) số tiền tăng tương ứng.

Công ty CP Đầu tư Du lịch và Phát triển thủy sản kính báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM được biết và trân trọng kính chào.

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PT THỦY SẢN

Người đại diện pháp luật

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu văn phòng.

